Thứ Tư, Ngày 4 Tháng 2 Năm 2026

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm thép ngược dòng tăng điểm

▶ Sau phiên hồi phục hôm qua, thị trường quay trở lại giảm điểm trong phiên giao dịch ngày Thứ Tư, với lực bán tiếp tục duy trì ở nhóm Vin gây áp lực lên chỉ số chung. Thanh khoản thị trường tăng so với phiên giao dịch trước đó, với khối lượng giao dịch khớp lệnh của VN-Index đạt hơn 969 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 31.1 ngàn tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 1,000 tỷ trên sàn HOSE. Độ rộng toàn thị trường với sắc xanh đỏ khá cân bằng khi bên bán có 349 mã giảm và bên mua có 364 mã tăng. Riêng sắc đỏ khá lấn lướt trong rổ VN30 với 16 mã giảm, 10 mã tăng và 4 mã tham chiếu.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 21.97 điểm (-1.21%), đóng phiên ở 1,791.43 điểm; HNX-Index tăng 0.77 điểm (+0.29%), đạt 265.95 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 36.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 1.57 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 964 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở FPT (-585 tỷ đồng), VIC (-568 tỷ đồng), VHM (-331 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có HPG (947 tỷ đồng), MBB, DBC …

▶ HPG (5.79%), MCH (+1.03%), VPB (+0.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-6.96%), VHM (-6.17%), VCB (-1.39%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

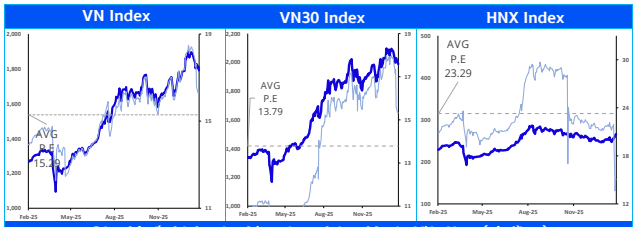
▶ Bất động sản, Dịch vụ viễn thông, Tiện ích là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, VGI và GAS.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Loại trừ nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup và các ngân hàng quốc doanh, VN-Index diễn biến đi ngang, trong khi thanh khoản cải thiện và độ rộng thị trường duy trì ở trạng thái tích cực. Dòng tiền đầu tư có sự luân chuyển sang nhóm vật liệu xây dựng, trong đó HPG thu hút lực mua ròng mạnh từ khối ngoại trong phiên. Ngược lại, một số cổ phiếu khu công nghiệp chịu áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng giá ấn tượng trước đó. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng ghi nhận dòng tiền cải thiện trong vài phiên giao dịch gần đây.

Chúng tôi duy trì quan điểm xu hướng chính của thị trường vẫn là tích cực. VN-Index tiếp tục giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (MA50) và nằm trên vùng cận trên của biên độ đi ngang được hình thành trong nửa cuối năm 2025. Động lượng thị trường ở mức trung tính, với chỉ báo RSI đạt 43.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 46%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa có phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,791	-1.2	0.4	41.7	16.4	2.3	8,433,425
VN30 Index	1,988	-0.5	-2.1	49.8	15.3	2.4	5,911,352
VN Midcap	2,261	0.2	2.0	17.7	15.5	1.6	1,450,495
VN Smallcap	1,517	0.5	2.8	5.0	13.5	1.0	316,244
HNX Index	266	0.3	6.9	17.4	15.1	1.7	422,362
UpCom	129	0.5	6.9	35.6	13.4	1.8	664,984

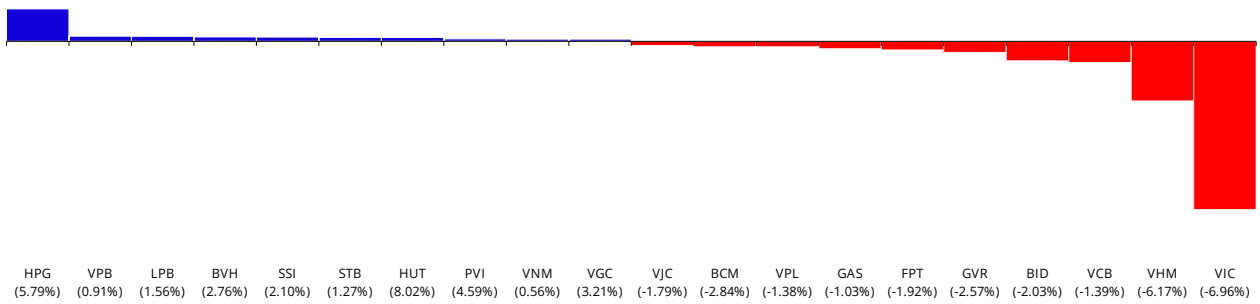
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.4	32.8	7.9	1.4	22.3	4.2	186,798
Bảo hiểm	3.1	40.8	35.9	48.7	22.7	2.3	75,527
Bất động sản	-5.4	61.1	-25.2	156.6	23.0	2.4	1,738,494
CNTT	-1.7	-4.7	7.1	-18.3	18.8	4.0	191,070
Dầu khí	0.3	62.8	52.3	48.6	35.2	3.6	94,858
Dịch vụ tài chính	1.0	19.2	6.7	34.5	14.6	1.7	256,283
Tiện ích	-0.5	49.1	32.3	48.6	18.0	2.8	428,597
Du lịch và Giải trí	-1.2	27.1	-8.5	45.0	17.4	8.6	181,177
Hàng & DV CN	0.1	4.4	4.7	19.7	14.0	1.8	176,387
Hàng CN & Gia dụng	0.0	24.6	15.5	10.3	12.6	1.9	66,863
Hóa chất	-1.3	18.1	37.7	17.1	20.4	2.1	263,799
Ngân hàng	-0.4	24.8	10.4	33.1	10.3	1.8	2,876,005
Ô tô và phụ tùng	0.6	-11.1	-1.3	9.7	15.6	1.2	15,718
Tài nguyên Cơ bản	5.0	18.2	8.8	22.1	14.7	1.5	267,133
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	14.8	9.5	17.6	18.4	2.8	497,620
Truyền thông	2.5	1.1	8.9	-11.2	19.0	1.5	2,925
Xây dựng và Vật liệu	1.1	9.5	5.8	15.9	13.2	1.6	152,928
Y tế	-0.2	8.0	4.6	5.8	18.4	2.3	42,204

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	0.1	1.1	-0.9	-2.7	-0.8	-9.7
USD/JPY	157	0.6	2.1	0.2	2.0	0.0	1.5
USD/CNY	7	0.1	-0.1	-0.7	-2.6	-0.7	-4.2
KRW/USD	1,456	0.6	1.4	0.8	1.1	1.2	0.4
EUR/USD	1	0.0	1.2	-0.8	-2.8	-0.6	-12.2
USD/VND	25,984	-0.1	-0.4	-1.1	-1.3	-1.2	3.2
Dầu Thô	64	0.8	0.8	11.2	5.2	11.0	-12.3
Xăng	237	24.9	25.3	39.6	23.3	39.0	12.9
Khí đốt	3	-0.3	-55.7	-8.7	-24.0	-10.4	1.5
Than	115	-1.1	5.4	7.6	4.7	6.7	-0.8
Vàng	5,059	2.3	-6.6	13.7	28.7	17.1	78.0
Thép cuộn	3,272	0.0	-0.1	0.1	-1.6	0.1	-5.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VPB – Ngân hàng: VPBank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2026 đạt 41,323 tỷ đồng, tăng 35% so với năm 2025, đồng thời dự kiến tổng tài sản hợp nhất đạt 1.63 triệu tỷ đồng, tăng 29%.

2. BSR – Năng lượng: Ngày 3/2 tại Mỹ, Lọc hóa dầu Bình Sơn ký các biên bản ghi nhớ hợp tác năng lượng với Chevron, Marquis Energy và ADM Asia-Pacific Trading Pte. Ltd., tập trung vào cung ứng dầu thô và nhiên liệu sinh học.

3. BWE – Tiện ích: Bà Lê Ngọc Lan Thảo, người phụ trách quản trị Biwase, đăng ký bán hơn 1.68 triệu cổ phiếu BWE từ ngày 6/2/2026 đến 5/3/2026, dự kiến giảm sở hữu từ hơn 1.69 triệu xuống còn 5,000 cổ phiếu.

4. VHC – Thủy sản: Vĩnh Hoàn bị HoSE nhắc nhở do chưa công bố Báo cáo tài chính quý IV/2025 bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo quy định, căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC và Thông tư 68/2024/TT-BTC.

5. DRC – Hàng tiêu dùng: Năm 2025, Tổng Công ty Cao-su Đồng Nai đạt sản lượng khai thác mủ 39,009 tấn, vượt 23% kế hoạch, năng suất bình quân 2.62 tấn/ha và lợi nhuận trước thuế 736 tỷ đồng, vượt 57% kế hoạch.

6. KBC – Khu công nghiệp: KBC ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 4/2025 gần 652 tỷ đồng, tăng hơn 21 lần so với cùng kỳ, doanh thu thuần hơn 1,648 tỷ đồng tăng 111%, cổ phiếu tăng trần lên 37,900 đồng/cp với thanh khoản gần 18 triệu đơn vị.

7. BCM – Khu công nghiệp: Becamex IDC sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ 11% vào ngày 13/2 và dự kiến thanh toán vào ngày 13/3, tổng số tiền chi trả là 1,138.5 tỷ đồng.

8. SSI – Dịch vụ tài chính: Sau 20 năm hợp tác, SSI và Ngân hàng Phát triển Nhật Bản đã ký kết thành lập quỹ private equity 90 triệu USD nhằm cung cấp vốn dài hạn cho doanh nghiệp Việt Nam.

9. FMC – Thủy sản: Doanh thu tháng 1/2026 của Thực phẩm Sao Ta đạt 20.4 triệu USD, giảm 21% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm thành phẩm đạt 1,415 tấn, giảm 4%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Thiên Long - TLG

TLG – Hàng tiêu dùng: Thiên Long đạt doanh thu kỷ lục 4,186 tỷ đồng năm 2025, tăng 11% nhưng lợi nhuận sau thuế giảm 2% còn 450 tỷ đồng do chi phí bán hàng tăng mạnh. Thương vụ chuyển nhượng cổ phần với Kokuyo vẫn đang đàm phán.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/3/2026	2/4/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	135.3	1,147	4,563	1,939	
2	Bảo hiểm	68.6	185	253	150	
3	Ô tô và phụ tùng	52.3	36	62	41	
4	Truyền thông	37.0	19	27	20	
5	Xây dựng và Vật liệu	30.6	1,395	1,657	1,268	
6	Dịch vụ tài chính	25.6	2,835	3,122	2,487	
7	Bất động sản	17.0	4,771	4,982	4,256	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7.8	2,143	1,418	1,315	
9	Hóa chất	3.4	1,444	1,180	1,141	
10	Công nghệ Thông tin	2.9	1,029	1,259	1,223	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.6	792	760	780	
12	Ngân hàng	-4.6	8,105	6,279	6,585	
13	Du lịch và Giải trí	-11.3	259	262	296	
14	Thực phẩm và đồ uống	-13.4	2,293	2,393	2,765	
15	Dầu khí	-22.0	2,173	1,566	2,007	
16	Y tế	-22.5	44	32	42	
17	Bán lẻ	-30.8	1,713	1,301	1,880	

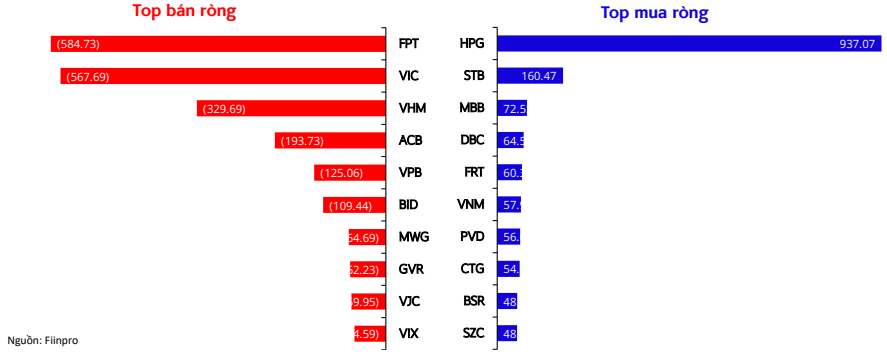
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,300	5.8	6.0	27.4	187	4,065.5	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	91,300	-6.2	-12.5	128.3	145	1,253.3	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	70,800	-1.4	1.7	16.9	156	620.8	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	39,600	-0.3	3.1	52.8	86	719.7	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,750	1.2	1.7	13.1	95	579.5	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	82,700	-1.3	4.0	18.1	51	695.2	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,800	0.4	4.7	69.7	19	715.8	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	91,800	0.3	7.4	52.7	14	698.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,550	-0.4	0.1	43.9	(23)	404.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	37,100	-0.9	3.1	111.1	(32)	312.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,550	2.1	1.9	36.4	(13)	1,033.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,600	-0.4	2.5	140.9	(27)	678.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,550	0.3	-0.3	51.9	(57)	216.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,300	0.0	2.2	-0.3	(68)	162.4	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,800	0.0	-1.3	100.7	(42)	741.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	182,000.0	-0.4	-1.4	-25.9	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,800.0	4.1	4.3	22.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,300.0	-0.7	1.9	19.8	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	49,400.0	0.6	7.4	15.7	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	56,000.0	0.0	27.3	43.6	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,000.0	0.0	0.4	-3.0	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,440.0	-0.7	0.6	-0.7	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,750.0	-0.1	-0.5	-2.5	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,650.0	-0.9	0.5	3.4	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	32,400.0	-4.4	-4.7	11.7	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/4/2026	4,384.1	5,348.4	-964.3
2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9

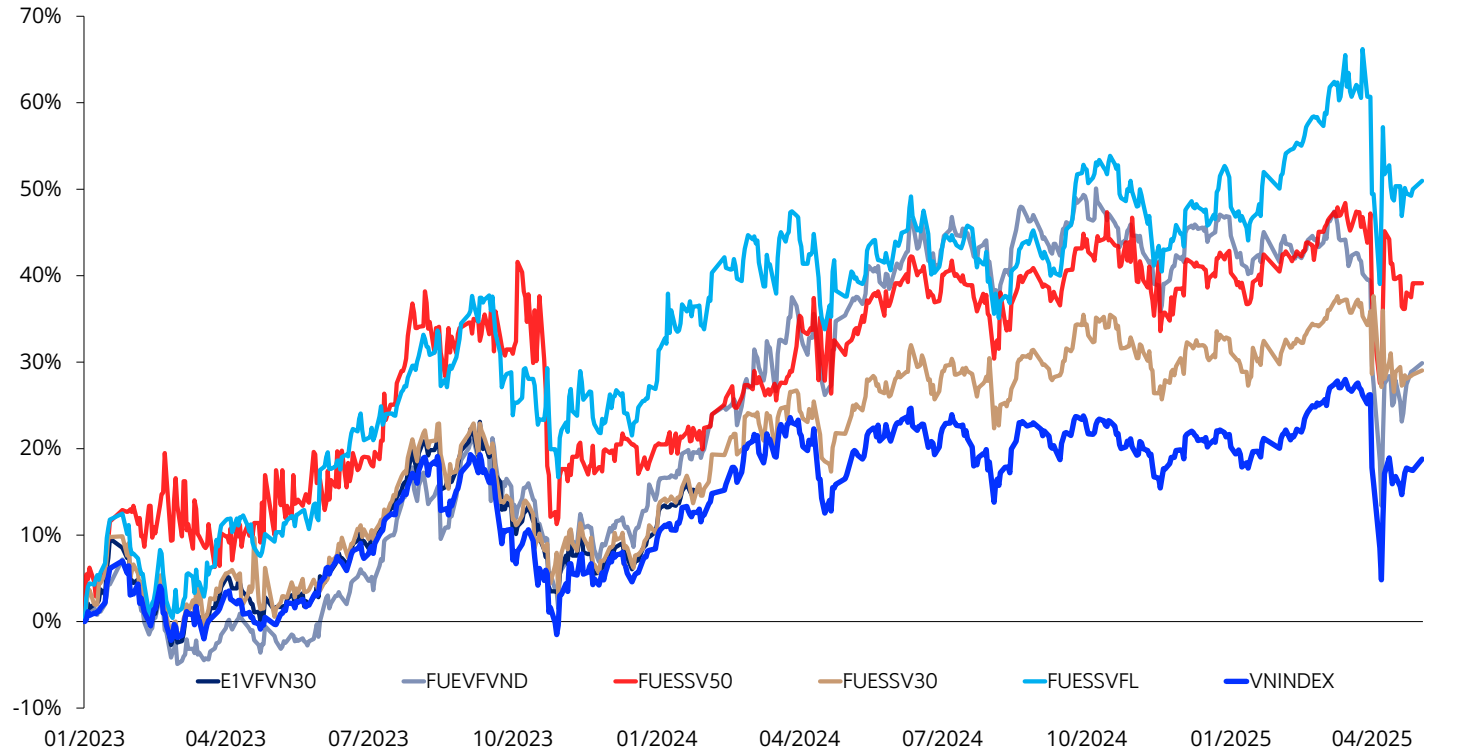
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	35,700	-0.8%	-1.1%	-1.1%	580,600	20.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,200	-0.3%	6.3%	6.3%	1,400	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,800	0.5%	1.4%	1.4%	29,700	0.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	40,010	-0.5%	4.5%	4.5%	284,400	11.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,470	0.0%	7.6%	7.6%	32,700	0.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,710	-0.7%	0.9%	0.9%	13,800	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,280	-0.2%	-2.1%	-2.1%	51,400	1.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,000	-3.1%	4.4%	4.4%	2,200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,450	-0.7%	-2.3%	-2.3%	3,900	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,830	0.5%	0.1%	0.1%	3,000	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,850	0.0%	1.6%	1.6%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,930	0.4%	3.8%	3.8%	50,600	0.8	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,310	-1.0%	6.3%	6.3%	200	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,820	n.a	3.1%	3.1%	1,200	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	10.1%	10.1%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	238.8	(331,604)	(55,793)	53.9	18.6	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.8	(3,010)	5,620	51.4	23.5	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	21.5	9,245	47,551	40.1	24.9	1.0	2.00	1.5	9.4	85.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	547.3	(2,435)	183,101	22.1	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	54.7	19.7	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.6	(5,182)	4,442	56.1	21.4	0.8	1.70	2.3	13.6	63.0
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.0	(12,676)	(26,737)	51.5	21.1	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	54.0	55.6	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	98.9	-	(27,433)	52.0	23.8	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.4	8,271	8,271	24.7	24.9	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.0	-	(8,614)	37.0	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.1	-	(34,315)	22.5	23.0	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	35.0	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	21.4	25.4	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.2	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities